



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2023



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(BẢN CÔNG BỐ)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. *Họ và tên:* **NGÔ THẾ PHIỆT**
2. *Giới tính:* Nam
3. *Ngày sinh:* 01/4/1968
4. *Nơi sinh:* Diễn Châu, Nghệ An
5. *Thẻ CCCD số:* *Nơi cấp:* *Ngày cấp:*
6. *Quốc tịch:* Việt Nam
7. *Dân tộc:* Kinh
8. *Địa chỉ thường trú:*
9. *Số điện thoại:*
10. *Địa chỉ email:*
11. *Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin:* Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP
12. *Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin:*
 - Người đại diện quản lý phần vốn ("NĐDPV") của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ("TKV") tại Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;
 - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP.
13. *Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:*
 - Người quản lý phần vốn thuộc Ban Quản lý vốn TKV;
 - NĐDPV TKV, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần (CTCP) Than Hà Tu - Vinacomin;
 - NĐDPV TKV, Chủ tịch HĐQT CTCP Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin;
 - NĐD TKV, Thành viên HĐQT CTCP Than Núi Béo - Vinacomin;
 - NĐDPV TKV tại CTCP Than Cọc Sáu - Vinacomin.
14. *Số CP nắm giữ:* 677.808.500, chiếm 99,27 % vốn điều lệ, trong đó:
 - Đại diện tổ chức sở hữu (TKV): 677.808.500 cổ phiếu, tỷ lệ 99,27 %
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0 %
15. *Các cam kết nắm giữ (nếu có):* Không có.
16. *Danh sách người có liên quan của người khai*:*
(* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019.)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DTK	Ngô Thế Phiệt		NĐDPV TKV; Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ						677.808.500	99,27	29/9/2023		Được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT	
1.01		Trần Thị Lệ			Vợ						0	0	29/9/2023			
1.02		Ngô Thế Phong			Con đẻ						0	0	29/9/2023			
1.03		Ngô An Bình			Con đẻ						0	0	29/9/2023			
1.04		Ngô Hùng Diễm			Bố đẻ						0	0	29/9/2023			
1.05		Tăng Thị Nga			Mẹ đẻ						0	0	29/9/2023			
1.06		Trần Cáo			Bố vợ						0	0	29/9/2023			
1.07		Đỗ Thị Lý			Mẹ vợ						0	0	29/9/2023			Đã mất
1.08		Ngô Thế Lam			Em ruột						0	0	29/9/2023			
1.09		Nguyễn Thị Thanh Tâm			Em dâu						0	0	29/9/2023			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.10		Ngô Thế Lữ			Em ruột						0	0	29/9/2023			
1.11		Lê Xuân Thương			Em dâu						0	0	29/9/2023			
1.12		Ngô Thế Vinh			Em ruột						0	0	29/9/2023			
1.13		Nguyễn Thị Hồng Thái			Em dâu						0	0	29/9/2023			
		Tổ chức có liên quan:														
1		Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)		Người quản lý phần vốn thuộc Ban Quản lý vốn TKV	Tổ chức có liên quan NNIB						677.808.500	99,27				

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2						8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2		Công ty Cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin		Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty	Tổ chức có liên quan NNB						0	0				
3		Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin		Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty; Chủ tịch HĐQT	Tổ chức có liên quan NNB						0	0				
4		Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin		Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty; Chủ tịch HĐQT	Tổ chức có liên quan NNB						0	0				
5		Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin		Người đại diện TKV tại Công ty; Thành viên HĐQT	Tổ chức có liên quan NNB						0	0				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Tiền lương, thù lao hàng năm theo quy định của Tổng công ty.
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



Ngô Thế Phiệt

